**NHỮNG NỘI DUNG CẦN CHÚ Ý**

**TRONG TỔ CHỨC XÉT TẶNG NGND, NGƯT NĂM 2020**

****

TUYẾN TRÌNH THỰC HIỆN XÉT TẶNG DANH HIỆU NGND, NGƯT

Căn cứ Nghị định số 27/2015/NĐ-CP ngày 10/3/2015 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” (sau đây gọi tắt là Nghị định số 27); Văn bản hướng dẫn số 5651/BGDĐT-TĐKT ngày 16/12/2019 của Bộ GDĐT về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT lần thứ 15 năm 2020; Văn bản hướng dẫn số 5758/SGDĐT-VP ngày 20/12/2019 về việc triển khai xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT lần thứ 15 năm 2020, Sở GDĐT hướng dẫn một số nội dung như sau:

1. **ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

 - Nhà giáo trực tiếp làm nhiệm vụ nuôi dạy, giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học, giáo dục thường xuyên, nhà trường và các cơ sở giáo dục khác quy định

 - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ sở giáo dục; viên chức làm nhiệm vụ quản lý tại các phòng, ban, viện, trung tâm (không có chức năng đào tạo), văn phòng thuộc các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; cán bộ, công chức Phòng GDĐT, Sở GDĐT, Bộ GDĐT; công chức chuyên trách làm công tác quản lý dạy nghề Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; cán bộ, công chức chuyên trách công tác quản lý giáo dục các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ); nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục được điều động, bổ nhiệm làm cán bộ công đoàn giáo dục (sau đây gọi chung là cán bộ quản lý giáo dục);

 - Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội giữa hai lần xét tặng liền kề với năm xét tặng (từ 01/2017);

 - Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội tiếp tục giảng dạy, quản lý cơ hữu tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập.

**II. TIÊU CHUẨN QUI ĐỊNH**

**1. Tiêu chuẩn xét danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”**

 1.1 Đã được phong tặng danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”

 1.2 Đã được 01 lần tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua” cấp tỉnh, bộ hoặc giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh, bộ; được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên (riêng đối với giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở có 02 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ trở lên).

 1.3 Có sáng kiến hoặc đề tài NCKH được quy định cụ thể với từng đối tượng sau:

 a) Giáo viên mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên: Chủ trì 03 sáng kiến hoặc 01 đề tài nghiên cứu khoa học đã được áp dụng có hiệu quả trong giảng dạy, giáo dục, được hội đồng sáng kiến, hội đồng khoa học cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu

 b) Cán bộ quản lý giáo dục: Chủ trì 02 SK, đề tài NCKH cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài NCKH cấp quốc gia được hội đồng SK, hội đồng KH cấp tỉnh, bộ, quốc gia nghiệm thu, được ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền.

Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn này và tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

 1. 4 Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 20 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có 15 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy.

**2. Tiêu chuẩn xét danh hiệu “Nhà giáo Ưu tú”**

2.1 Đã 07 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 07 lần được tặng danh hiệu giáo viên dạy giỏi hoặc 07 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và giáo viên, giảng viên dạy giỏi cùng cấp, trong đó có lần liền kề năm đề nghị xét tặng; 01 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ hoặc danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh, bộ; 01 lần được tặng Bằng khen cấp tỉnh, bộ.

 2.2 Tài năng sư phạm, sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học được quy định cụ thể:

 *a) Giáo viên mầm non:*

 Đảm bảo chất lượng và hiệu quả nuôi dạy trẻ; chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chất lượng cao, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng; có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập, góp phần thu hút trẻ đến trường; thực hiện xuất sắc mục tiêu, yêu cầu của ngành học giáo dục mầm non; hướng dẫn, vận động được nhiều cha mẹ các cháu nuôi dưỡng, chăm sóc con theo phương pháp khoa học; được cha mẹ các cháu tín nhiệm; giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên;

 Chủ trì 02 sáng kiến về đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ đã được áp dụng có hiệu quả cao trong trường, được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

*b) Giáo viên tiểu học, trung học cơ sở:*

 Có thành tích xuất sắc trong công tác phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở; giảng dạy, giáo dục đạt chất lượng và hiệu quả cao; phát huy được năng lực, tính chủ động, sáng tạo, hợp tác của học sinh trong học tập; giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên;

 Chủ trì 02 sáng kiến về đổi mới phương pháp dạy học, giáo dục học sinh đã được áp dụng có hiệu quả cao trong trường, được hội đồng sáng kiến cấp huyện nghiệm thu.

 *c) Giáo viên trung học phổ thông, giáo dục thường xuyên*:

 Giảng dạy, giáo dục đạt chất lượng và hiệu quả cao; phát huy được năng lực, tính chủ động, sáng tạo, hợp tác của người học; giúp đỡ được 02 giáo viên trở thành giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

 Chủ trì 02 SK hoặc 02 đề tài NCKH đã được áp dụng hiệu quả, được hội đồng cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu.

*d) Cán bộ quản lý giáo dục:*

 Chủ trì 03 SK hoặc 02 đề tài NCKH cấp tỉnh, bộ hoặc 02 nhánh đề tài NCKH cấp quốc gia được hội đồng SK, hội đồng KH cấp tỉnh, bộ, quốc gia nghiệm thu hoặc tham gia soạn thảo 04 văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành theo quyết định phân công của người có thẩm quyền; tác giả chính 05 bài báo khoa học được đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế.

 Đối với cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, công chức công tác tại Sở GDĐT, Phòng GDĐT: Chủ trì 03 SK được hội đồng sáng kiến của cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp nghiệm thu.

 Người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đạt các tiêu chuẩn này và tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc 02 năm liền kề năm đề nghị xét tặng.

 e) Nhà giáo có thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy từ 15 năm trở lên. Cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có 10 năm trở lên trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy

**\* Một số vấn đề lưu ý trong quá trình xét tặng:**

- Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có quyết định nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội từ tháng 01 năm 2017 cho đến thời điểm đề nghị xét tặng, thuộc đối tượng đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT năm 2020. Tiêu chuẩn thành tích liền kề năm đề nghị xét tặng là thành tích liền kề năm có quyết định nghỉ chế độ bảo hiểm xã hội.

- Các nhà giáo đã nghỉ theo chế độ bảo hiểm xã hội tiếp tục giảng dạy, quản lý tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập thuộc đối tượng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT theo quy định khi có hợp đồng giảng dạy cơ hữu tại các cơ sở giáo dục ngoài công lập và tham gia xét tặng danh hiệu thi đua hằng năm.

- Cán bộ quản lý giáo dục có đủ số năm trực tiếp giảng dạy mới đủ điều kiện đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT. Thời gian làm cán bộ quản lý giáo dục nhưng vẫn tham gia giảng dạy kiêm nhiệm được tính là thời gian công tác trong ngành giáo dục nhưng không được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.

 - Thời gian giảng dạy hợp đồng của nhà giáo do cơ quan có thẩm quyền ký theo quy định của pháp luật được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.

- Trong cùng 01 năm, nhà giáo đạt danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở và chiến sĩ thi đua cơ sở thì chỉ tính 01 thành tích. Trong cùng 01 năm nhà giáo đạt danh hiệu giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp cơ sở, chiến sĩ thi đua cơ sở và giáo viên, giảng viên dạy giỏi cấp tỉnh, Bộ, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Bộ thì được tính 01 thành tích cấp cơ sở và 01 thành tích cấp tỉnh, Bộ.

- Tiêu chuẩn thành tích nhà giáo trực tiếp giảng dạy, bồi dưỡng học sinh, sinh viên đoạt huy chương hoặc đạt giải trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế do cơ sở giáo dục nơi nhà giáo công tác và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xác nhận.

- Thành tích năm liền kề năm đề nghị xét tặng là thành tích đạt được trong năm học 2018-2019 đối với các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc diện xét khen thưởng theo năm học và năm 2019 đối với các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục thuộc diện xét khen thưởng theo năm công tác.

- Nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục đạt được thành tích đủ điều kiện thay thế tiêu chuẩn sáng kiến theo quy định thì mỗi thành tích được tính thay thế 01 sáng kiến.

- Tiêu chuẩn “tác giả chính 02 sách chuyên khảo” được hiểu là chủ biên hoặc đồng chủ biên sách chuyên khảo có từ 02 tác giả trở lên.

**III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN XÉT TẶNG TẠI HỘI ĐỒNG CÁC CẤP**

1. **Đối với hội đồng cấp cơ sở** (các trường, các phòng GDDT, Sở có cá nhân đề nghị)

***1.1 Giới thiệu và lấy phiếu tín nhiệm***

a) Người đứng đầu đơn vị cơ sở thông báo đến công chức, viên chức trong đơn vị. Các cá nhân tự giới thiệu và giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn. Người đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT chuẩn bị bản khai thành tích cá nhân;

b) Người có đủ tiêu chuẩn đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT gửi 01 bộ hồ sơ quy định tại Khoản 1 Điều 17 Nghị định 27 về đơn vị

c) Người đứng đầu đơn vị triệu tập cuộc họp toàn thể công chức, viên chức, người lao động làm việc hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên trong đơn vị. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 3/4 số công chức, viên chức, người lao động dự họp;

d) Người đứng đầu đơn vị thông báo thành tích của từng cá nhân đề nghị xét tặng, tổ chức việc thảo luận, lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu kín. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố công khai. Cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm từ 80% trở lên được đưa vào danh sách xét chọn.

 ***1.2 Người đứng đầu đơn vị ra quyết định thành lập Hội đồng xét tặng***

 Thành phần Hội đồng gồm: Người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đơn vị là Chủ tịch Hội đồng, một cấp phó của người đứng đầu và Chủ tịch công đoàn đơn vị là Phó Chủ tịch Hội đồng; trưởng các bộ phận có liên quan thuộc đơn vị, 03 NGND, NGƯT hoặc giáo viên, giảng viên dạy giỏi hoặc Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố làm ủy viên.

 Trường hợp đơn vị có người đứng đầu và các cấp phó của người đứng đầu cùng tham gia đề nghị xét phong tặng danh hiệu NGND, NGƯT thì người đứng đầu đơn vị trước khi ký quyết định thành lập Hội đồng có văn bản đề nghị cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp cử người làm Chủ tịch Hội đồng.

***1.3 Tổ chức thẩm định hồ sơ và thăm dò dư luận***

a) Tổ thư ký thẩm định hồ sơ và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định công bố danh sách cá nhân đề nghị xét tặng bằng hình thức niêm yết công khai và đăng tải trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị

 b) Tổ thư ký tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, kết quả thăm dò dư luận; gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng và tổ chức cuộc họp Hội đồng.

 ***1.4 Họp Hội đồng và hoàn thiện hồ sơ***

a) Hội đồng thẩm định về tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ; các tiêu chuẩn của cá nhân theo danh hiệu đề nghị

b) Hội đồng xử lý kiến nghị của các tổ chức, cá nhân (nếu có), thảo luận và tiến hành bỏ phiếu kín để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú”;

c) Hội đồng hoàn thiện hồ sơ quy định tại Khoản 2 Điều 17 Nghị định 27, gửi lên Hội đồng cấp huyện, Sở

1. **Đối với hội đồng cấp huyện, Sở**

***2.1 Thành lập hội đồng:***

*2.1.1 Hội đồng cấp huyện*

 a) Theo Nghị định 27, thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp huyện làm Chủ tịch, Trưởng phòng Phòng GDĐT làm Phó Chủ tịch thường trực, Chủ tịch công đoàn ngành giáo dục cấp huyện làm Phó Chủ tịch; 01 Phó Trưởng phòng Phòng GDĐT công chức phụ trách chuyên môn, tổ chức cán bộ Phòng GDĐT 03 NGND, NGƯT hoặc giáo viên dạy giỏi cấp huyện trở lên làm ủy viên.

 Tuy nhiên do các quận, huyện, thị xã đã sắp xếp lại công đoàn giáo dục cấp huyện theo Công văn số 704/HD-TLĐ ngày 12/5/2017 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, hội đồng cấp huyện bỏ thành phần Chủ tịch công đoàn ngành giáo dục cấp huyện làm Phó Chủ tịch

b) Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng GDĐT;

c) Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng cơ sở đề nghị;

 *2.1.2 Hội đồng Sở GDĐT*

a) Thành phần Hội đồng gồm: Giám đốc hoặc Phó Giám đốc Sở làm Chủ tịch, một Phó Giám đốc làm Phó Chủ tịch thường trực, Chủ tịch công đoàn giáo dục ngành làm Phó Chủ tịch; các Phó Giám đốc Sở GDĐT, đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành có cá nhân đề nghị xét tặng, đại diện lãnh đạo văn phòng, các phòng chức năng có liên quan của Sở GDĐT, 03 NGND, NGƯT hoặc giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố làm ủy viên;

b) Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định thành lập Hội đồng;

c) Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng cơ sở ở các đơn vị, cơ sở giáo dục trực thuộc các sở, ngành đề nghị;

***2.2 Việc thẩm định hồ sơ, thăm dò dư luận; họp hội đồng và hoàn thiện hồ sơ cấp huyện, sở thực hiện như qui trình tại cơ sở***

1. **Đối với hội đồng Thành phố**

***3.1 Thành lập hội đồng:***

 a) Thành phần Hội đồng gồm: Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch UBND cấp Thành phố làm Chủ tịch, Giám đốc Sở GDĐT làm Phó Chủ tịch thường trực, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố làm Phó Chủ tịch; các Phó Giám đốc Sở GDĐT Chủ tịch Công đoàn giáo dục cấp Thành phó đại diện lãnh đạo một số sở, ban, ngành có cá nhân đề nghị xét tặng, đại diện lãnh đạo văn phòng, các phòng chức năng có liên quan của Sở GDĐT, 03 NGND, NGƯT làm ủy viên;

 b) Chủ tịch UBND cấp Thành phố quyết định thành lập Hội đồng theo đề nghị của Giám đốc Sở GDĐT

 c) Đối tượng xét là các cá nhân được Hội đồng cấp huyện, Hội đồng Sở GDĐT, Hội đồng Sở Lao động – Thương binh – Xã hội, Hội đồng cơ sở của các trường trực thuộc UBND cấp Thành phố và Hội đồng cơ sở của các trường đại học, cao đẳng tư thục đóng trên địa bàn Thành phố, đề nghị;

 ***3.2 Việc thẩm định hồ sơ, thăm dò dư luận; họp hội đồng và hoàn thiện hồ sơ cấp huyện, sở thực hiện như qui trình tại cơ sở***

1. **QUY ĐỊNH VỀ HỒ SƠ**
2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND-NGƯT thực hiện theo quy định tại Khoản 1, 2, Điều 17, Nghị định số 27/2015/NĐ-CP

- Hồ sơ của cá nhân và Hồ sơ Hội đồng để trong túi hồ sơ thống nhất khổ 25cm x 35cm *(ngoài bìa ghi rõ tên các loại hồ sơ)*.

- Số lượng hồ sơ:Hồ sơ Hội đồng nộp 02 bộ; Cá nhân nộp 03 bộ/người (không đóng quyển, xếp theo thứ tự qui định).

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ đề nghị lên cấp trên, đồng thời có trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo (*nếu có*) theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 15 năm 2020 theo quy định tại Nghị định số 27/2015/NĐ-CP.

Các cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các thông tin đã kê khai trong hồ sơ.

1. Trường hợp đơn vị **không có** hồ sơ nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 15 năm 2020 thì phải có công văn báo cáo, gửi về Sở GDĐT Hà Nội *(số 81 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội)* **trước ngày 07/01/2020** để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố.
2. **THỜI HẠN NỘP HỒ SƠ**
3. Để thực hiện đúng quy định về thời gian nộp hồ sơ, Sở GDĐT thống nhất thời hạn gửi hồ sơ về Sở GDĐT, cụ thể như sau:

- Các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT, phòng thuộc Sở GDĐT; Sở LĐ-TB&XH gửi hồ sơ **trước ngày 20/01/2020**.

- Phòng GDĐT các quận, huyện, thị xã; các trường đại học, cao đẳng trực thuộc Thành phố và trường Đào tạo cán bộ Lê Hồng Phong gửi hồ sơ **trước ngày 14/02/2020**.

- Hội đồng Sở GDĐT: hoàn thành trước ngày **20/02/2020**.

1. Nơi nhận hồ sơ Văn phòng Sở GDĐT - 81 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội (*khi nộp hồ sơ phải ký sổ kiểm tra, giao nhận).*

Quá thời hạn quy định, nếu đơn vị nào không nộp hồ sơ theo hướng dẫn thì coi như đơn vị đó không có nhà giáo đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT lần thứ 15 năm 2020.